

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH BAO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 99/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 27-12-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị TH Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

**- Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa:** Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị H ; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn P T 2, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Bị đơn:** Anh Đỗ Tiến L; nơi cư trú: Thôn A, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày: Chị và anh Đỗ Tiến L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 22-01-2016 tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, anh chị hòa thuận hạnh phúc thời gian gần thì

xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau luôn bất đồng quan điểm dẫn đến bất hòa. Từ năm 2020 đến nay chị đã đưa con chung về gia đình chị ở Thôn P T 2, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng sinh sống, vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Tiến L.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Tiến L có 01 con chung là Đỗ P A, sinh ngày 31-10-2016. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh Đỗ Tiến L.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đỗ Tiến L xác nhận về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị Hoàng Thị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc thời gian đầu và có một con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2020 do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên chị H đã đưa con về gia đình chị ở Thôn P T 2, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng sinh sống. Từ năm 2020 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Hoàng Thị H có 01 con chung là Đỗ P A, sinh ngày 31-10-2016. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị H.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ việc xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Các đương sự đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đỗ Tiến L. Về con chung: Giao con Đỗ P A, sinh ngày 31-10-2016 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp

dưỡng nuôi con chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L tự giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Đỗ Tiến L có hộ khẩu thường trú tại Thôn A, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 22-01-2016, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị hoà thuận thời gian đầu và có một con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh là do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Nay chị H xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị được ly hôn với anh Đỗ Tiến L, quá trình giải quyết vụ án, anh Đỗ Tiến L không đồng ý ly hôn với chị H. Qua xác minh thì thấy vợ chồng chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L có mâu thuẫn, từ năm 2020 đến nay chị H đã đưa con chung về gia đình chị ở thôn P T 2, xã HT, huyện VB, thành phố Hải Phòng sinh sống. Vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị Hoàng Thị H xin ly hôn anh Đỗ Tiến L phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L có một con chung là Đỗ P A, sinh ngày 31-10-2016. Khi ly hôn, chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L cùng đề nghị nghị Tòa án giao con cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu đề nghị nuôi con chung của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Hoàng Thị H có nơi ở và thu nhập ổn định, cháu Đỗ P A, sinh ngày 31-10-2016 hiện đang ở với chị H được chị chăm sóc chu đáo. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung cho chị H

trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 273, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đỗ Tiến L.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ P A, sinh ngày 31-10-2016 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đỗ Tiến L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002387 ngày 27 tháng 10 năm 2022. Chị Hoàng Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- Ủy ban nhân dân xã LH huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị TH Huyền**